

Bản án số: 01/2023/HS - ST
Ngày: 08/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO PHONG - TỈNH HÒA BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Thắng

Bà Kiều Thị Hồng Thủy

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đặng Thành Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Phong.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Phong tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2023/TLST - HS ngày 06 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2023/QĐXXST - HS ngày 24 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Bùi Thanh T - Sinh ngày 07 tháng 3 năm 1984

Tại huyện Cao Phong - tỉnh Hoà Bình.

Nơi cư trú: Xóm N 3, xã H, huyện , tỉnh H;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12. Dân tộc: Mường;

Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam.

Con ông: Bùi Đức S; Sinh năm: 1953

Con bà: Trần Thị D ; Sinh năm 1954

Vợ là: Phan Thị L, sinh năm 1983.

Bị cáo có hai con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/7/2023 đến nay; (Có mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bùi Ngọc L, sinh năm 1978 (Có mặt)

Địa chỉ: Xóm N, xã H, huyện C, tỉnh H

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Thanh T, sinh năm 1984, trú tại: xóm Nhõi 3, xã Hợp Phong, huyện Cao Phong bắt đầu sử dụng chất ma túy từ khoảng cuối năm 2022.

Vào khoảng 11 giờ ngày 25/7/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T nảy sinh ý định đi TP. Hòa Bình mua ma túy về sử dụng. T đã mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius RC màu sơn đen, trắng BKS 67F1 - 260.92 của chị gái là Bùi Ngọc L, sinh năm 1978 (ở gần nhà) để đi mua ma túy nhưng nói dối là ra Hòa Bình mua má phanh và sãm xe. Sau khi mượn được xe, T điều khiển đi hướng TP. Hòa Bình, khi đến giữa Đỉnh Cun, T nhìn thấy người đàn ông ở trong ngõ nhỏ bên phải đường cách mặt đường khoảng 15m - 20m (nơi T đã từng mua ma túy) nên đã đi vào. Khi gặp người đàn ông, T hỏi “còn hàng (ý là ma túy) không? để cho em 150.000đ”, người đàn ông trả lời là “có” rồi T đưa tiền và người đàn ông đưa lại cho T một gói nilon màu trắng bên trong có ma túy. Sau khi mua được ma túy, T để vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi điều khiển xe về khu vực vườn cam thuộc xóm Tiềng, xã Bắc Phong, huyện Cao Phong để tìm chỗ sử dụng ma túy thì bị Tổ công tác Công an huyện Cao Phong yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện trong túi quần phía trước bên phải mà T đang mặc có 01 gói nilon màu trắng bên trong có 01 viên nén màu hồng có dập chữ WY và một nửa viên nén màu hồng, T khai nhận đó là ma túy. Sau đó tổ công tác đã đưa Bùi Thanh T cùng toàn bộ tang vật về trụ sở Công an xã Bắc Phong lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ:

- 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong có chứa 01 viên nén màu hồng một mặt có dập chữ WY và một nửa viên nén màu hồng (nghĩ là ma túy);

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius RC màu sơn đen trắng, BKS 67F1 - 260.92, xe đã qua sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 337/KL- KTHS ngày 28/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: “01 viên nén màu hồng và mảnh viên nén màu hồng trong phong bì niêm phong, một mặt có ghi “PHONG BÌ NIÊM PHONG - 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa 01 viên nén màu hồng một mặt có dập chữ WY và một nửa viên nén màu hồng thu giữ của Bùi Thanh T, SN 1984, HKTT: xóm Nhôi 3, xã Hợp Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hoà Bình ngày 25/7/2023 tại xóm Tiềng, xã Bắc Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hoà Bình” gửi giám định có tổng khối lượng **0,15g** (Không thấy mùi lăm gam), là ma túy, loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số: 21/CT -VKSCP ngày 06/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình đã truy tố Bùi Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Phong giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo đồng thời phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Thanh T mức án tù 12 đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy: 0,11g mẫu ma túy, loại Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau khi giám định”.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo: Nhất trí với luận tội của đại diện VKS, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Kết thúc phần tranh tụng bị cáo, đại diện VKS huyện Cao Phong không đưa ra quan điểm đối đáp, tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Thanh T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và được sử dụng làm chứng cứ để HĐXX xem xét.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra vụ án, phù hợp với vật chứng thu giữ khi lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định cũng như các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Do nghiện ma túy nên ngày 25/7/2023 bị cáo Bùi Thanh T đã có hành vi tàng trữ 0,15 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Như vậy hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Xét lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma túy loại Methamphetamine nằm trong danh mục IIC, số thứ tự: 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ. Chất ma túy gây ảnh hưởng đến hệ thần kinh của con người khi sử dụng, làm cho con người mất đi lý trí, hành xử một cách vô ý thức và gây ra nhiều tệ nạn xã hội mà không thể lường trước được. Vì những tác hại của ma túy, nên Đảng và Nhà nước ta cũng như các quốc gia trên thế giới đều kiên quyết loại trừ tệ nạn này ra khỏi đời sống xã hội, pháp luật xử lý rất nghiêm khắc loại tội phạm này. Hành vi của bị cáo cũng đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, tiếp tay cho tệ nạn ma túy ngày càng gia tăng, huỷ hoại lối sống, nhân cách của một số thanh niên hiện nay, gây mất trật tự trị an, là nguồn gốc phát sinh nhiều loại tội phạm khác trong xã hội.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức đầy đủ việc mua ma túy nhằm mục đích sử dụng là vi phạm pháp luật, nên hành vi của bị cáo phải được xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự, xử hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo thật nghiêm khắc để làm gương răn đe chung.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng Huân chương chiến sĩ giải phóng hạng Ba và Huy chương kháng chiến hạng Nhất. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Trước khi phạm tội bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và là người mắc nghiện ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí HSST và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] Các vấn đề khác: Đối với chị Bùi Ngọc Liên là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô, khi T hỏi mượn xe đi mua ma túy chị Liên không biết mục đích mượn xe của T nên Cơ quan CSĐT- Công an huyện Cao Phong đã trả chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius RC màu sơn đen, trắng BKS 67F1 - 260.92 cho chị Bùi Ngọc Liên là có căn cứ đúng pháp luật.

Về nguồn gốc ma túy: Bùi Thanh T khai nhận số ma túy bị thu giữ bị cáo mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực giữa Đình Cun, thuộc phường Thống Nhất, TP. Hòa Bình, tỉnh Hoà Bình. Quá trình điều tra,

ngoài lời khai của bị cáo thì không có tài liệu nào khác để chứng minh, do vậy, không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Bùi Thanh T** phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

2. Hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bùi Thanh T **12 (Mười hai)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/7/2023.

3. Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền cho bị cáo Bùi Thanh T.

4. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có chứa 0,11g mẫu ma túy, loại Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau khi giám định.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/10/2023 giữa Công an huyện Cao Phong với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Phong).

5. Về án phí: Áp dụng điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Thanh T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, 332, 333 BLTTHS, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- Phòng 7 - VKSND tỉnh Hoà Bình;
- VKSND huyện Cao Phong;
- Công an huyện Cao Phong;
- Đội THAHS và HTTP CA huyện CP;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS huyện Cao Phong;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hà

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, 332, 333 BLTTHS bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hà